

(Đề thi gồm có 04 trang)

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:

Mã đề thi 006

Câu 1: Thực tiễn việc giải quyết những khó khăn, thử thách của nước Nga sau Cách mạng tháng Mười (1917) và Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám (1945) đã chứng minh luận điểm nào dưới đây?

- A. Giành và giữ chính quyền là sự nghiệp của nhân dân lao động.
- B. Giành chính quyền là vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng.
- C. Giành chính quyền đã khó nhưng giữ vững chính quyền còn khó hơn.
- D. Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong.

Câu 2: Phong trào “vô sản hóa” (1928) của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã thực hiện tốt vai trò nào?

- A. Đưa một số hội viên ưu tú đi đào tạo tiếp ở Liên Xô.
- B. Tuyên truyền vận động, nâng cao ý thức chính trị cho công nhân.
- C. Tổ chức nhân dân tập dượt đấu tranh.
- D. Kết hợp phong trào công nhân với phong trào yêu nước.

Câu 3: Yếu tố có ý nghĩa quyết định đề năm 1911 Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam là gì?

- A. Sự thất bại của các phong trào đấu tranh trong nước.
- B. Tác động của phong trào cách mạng trên thế giới.
- C. Lòng yêu nước cùng nhân quan chính trị sắc bén.
- D. Ảnh hưởng của tư tưởng dân chủ tư sản từ châu Âu.

Câu 4: Hình thức đấu tranh nào dưới đây **không** được sử dụng trong phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam?

- A. Đấu tranh vũ trang.
- B. Mítinh, đưa dân nguyện.
- C. Đấu tranh nghị trường.
- D. Đấu tranh báo chí.

Câu 5: Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, nhiệm vụ cấp thiết hàng đầu của cách mạng Việt Nam là

- A. khắc phục hậu quả chiến tranh và phát triển kinh tế.
- B. ổn định tình hình chính trị - xã hội ở miền Nam Việt Nam.
- C. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- D. mở rộng quan hệ ngoại giao với các nước.

Câu 6: Trong thời kì 1945 - 1954, chiến dịch nào của quân dân Việt Nam buộc thực dân Pháp phải thay đổi chiến lược chiến tranh ở Đông Dương từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang “đánh lâu dài”?

- A. Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.
- B. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947.
- C. Cuộc chiến đấu tại các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16.
- D. Chiến cuộc đông - xuân 1953 - 1954.

Câu 7: Cho dữ liệu sau: “Cuộc...(1) đã đưa Ấn Độ trở thành một trong những cường quốc...(2) lớn nhất thế giới.” (Trích SGK Lịch sử 12, NXBGD 2008, tr.34).

Hãy chọn đáp án đúng nhất để hoàn thiện phần còn thiếu trong đoạn dữ liệu trên.

- A. (1) - “cách mạng chất xám”, (2) - sản xuất phần mềm.
- B. (1) - “cách mạng trắng”, (2) - xuất khẩu sữa.
- C. (1) - “cách mạng xanh”, (2) - xuất khẩu gạo.
- D. (1) - “cách mạng chất xám”, (2) - sản xuất công nghệ.

Câu 8: Biện pháp được Mỹ và chính quyền Sài Gòn coi như “xương sống” của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 - 1965) là

- A. tăng cường viện trợ quân sự.
- B. sử dụng chiến thuật “trục thẳng vận”, “thiết xa vận”.
- C. tiến hành dồn dân, lập “ấp chiến lược”.
- D. tăng nhanh lực lượng quân đội Sài Gòn.

Câu 9: Việt Nam Quốc dân đảng là chính đảng đại diện cho quyền lợi của giai cấp

- A. tư sản dân tộc. B. trí thức tiểu tư sản. C. tư sản mại bản. D. địa chủ vừa và nhỏ.
- Câu 10:** Tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11 - 1939) đã chủ trương thành lập
- A. Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh.
B. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
C. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.
D. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- Câu 11:** Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng ý nghĩa của chiến thắng Đường số 14 - Phước Long (1 - 1975) đối với việc củng cố quyết tâm hoàn thành kế hoạch giải phóng miền Nam của Đảng Lao động Việt Nam?
- A. Trận tập kích chiến lược. B. Trận mở màn chiến lược.
C. Trận nghi binh chiến lược. D. Trận trinh sát chiến lược.
- Câu 12:** An Nam Cộng sản đảng ra đời (8 - 1929) từ sự phân hóa của
- A. Tân Việt Cách mạng đảng. B. tổ chức Tâm tâm xã.
C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. D. Việt Nam Quốc dân đảng.
- Câu 13:** Điểm tương đồng trong chính sách phục hồi đất nước của Nhật Bản và Tây Âu những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?
- A. Xâm lược trở lại các nước thuộc địa ở châu Á.
B. Mở rộng quan hệ ngoại giao với các nước trên thế giới.
C. Nhận viện trợ và trở thành đồng minh của Mỹ.
D. Chính phủ thực hiện nhiều cải cách dân chủ.
- Câu 14:** Điểm khác nhau căn bản về phương châm tác chiến của Việt Nam khi mở Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) so với cuộc Tiến công chiến lược đông - xuân 1953 - 1954 là gì?
- A. Đánh vào những nơi quan trọng mà Pháp sơ hở, buộc chúng phải phân tán lực lượng ra nhiều nơi.
B. Đánh vào nơi tập trung binh lực lớn nhất của quân Pháp ở Đông Dương để kết thúc chiến tranh.
C. Đánh vào những nơi quan trọng của Pháp, buộc chúng gặp khó khăn để rút dần quân về nước.
D. Làm thất bại hoàn toàn kế hoạch Nava, buộc Pháp phải ngồi vào bàn thương lượng.
- Câu 15:** Việc xác định con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc chịu ảnh hưởng sâu sắc từ Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, trước hết vì cuộc cách mạng này
- A. giải phóng các dân tộc thuộc địa trong đế quốc Nga.
B. giải phóng hoàn toàn giai cấp công nhân và nông dân.
C. là cuộc cách mạng vô sản đầu tiên trên thế giới.
D. lật đổ được sự thống trị của tư sản và phong kiến.
- Câu 16:** Trong Luận cương chính trị (10 - 1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương xác định cách mạng tư sản dân quyền ở Đông Dương
- A. chỉ bao gồm cách mạng ruộng đất. B. chỉ bao gồm nhiệm vụ dân tộc.
C. không bao gồm cách mạng ruộng đất. D. bao gồm cả cách mạng ruộng đất.
- Câu 17:** Bước ra khỏi cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô là nước
- A. thắng trận và ít bị chiến tranh tàn phá. B. bại trận và chịu nhiều tổn thất.
C. thắng trận và có nhiều lợi thế. D. thắng trận nhưng chịu nhiều tổn thất.
- Câu 18:** Hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam đã được Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 - 1941) xác định là
- A. kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.
B. khởi nghĩa từng phần kết hợp với tổng khởi nghĩa.
C. đi từ đấu tranh chính trị tiến lên khởi nghĩa vũ trang.
D. đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- Câu 19:** Nội dung nào **không** thuộc đường lối đổi mới về chính trị được Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (1986) ?
- A. Xây dựng nền dân chủ, đảm bảo quyền lực thuộc về nhà nước.
B. Chính sách đối ngoại hòa bình, hữu nghị, hợp tác.
C. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
D. Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc.
- Câu 20:** Chính sách nào được Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp thực hiện ở Đông Dương những năm 1936 - 1939?
- A. Đáp ứng các yêu sách của nhân dân.
B. Ân xá một số tù chính trị, nới rộng quyền tự do báo chí.
C. Đầu tư khai thác thuộc địa.
D. Chính sách Kinh tế chỉ huy.

Câu 21: Nội dung cốt lõi, bao trùm trong đường lối kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) của nhân dân Việt Nam là

- A. toàn dân kháng chiến.
- B. trường kì kháng chiến.
- C. tự lực cánh sinh kháng chiến.
- D. toàn diện kháng chiến.

Câu 22: Điểm khác biệt có ý nghĩa quan trọng nhất của các nước Đông Nam Á trước và sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. từ quan hệ biệt lập đã đẩy mạnh hợp tác trong khuôn khổ ASEAN.
- B. từ chưa có địa vị quốc tế trở thành khu vực năng động, được quốc tế coi trọng.
- C. từ những nước nghèo nàn trở thành những nước có nền kinh tế trung bình hoặc phát triển.
- D. từ các nước thuộc địa trở thành các quốc gia độc lập.

Câu 23: Trong Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam, khởi nghĩa tại các đô thị thắng lợi có ý nghĩa quyết định nhất vì đây là nơi

- A. đặt cơ quan đầu não chỉ huy của lực lượng cách mạng.
- B. có trung tâm chính trị, kinh tế của kẻ thù.
- C. có nhiều thực dân, đế quốc.
- D. có đông đảo công nhân và nông dân được giác ngộ.

Câu 24: Điểm thống nhất trong tư tưởng cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh là

- A. cứu nước và cứu dân.
- B. chống phong kiến để mưu cầu độc lập dân tộc.
- C. chủ trương duy tân để chống Pháp.
- D. chống Pháp để mưu cầu độc lập dân tộc.

Câu 25: Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc là

- A. sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa.
- B. bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
- C. gửi tới Hội nghị Véc - xai bản Yêu sách của nhân dân An Nam.
- D. đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.

Câu 26: Vai trò nào sau đây gắn với tên tuổi của Nenxon Mandêla?

- A. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Angiêri.
- B. Lãnh tụ của phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi.
- C. Lãnh tụ của phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi.
- D. Chiến sĩ nổi tiếng chống ách thống trị của chủ nghĩa thực dân.

Câu 27: Vào năm 1975, chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cùng hệ thống thuộc địa của nó cơ bản bị tan rã sau thắng lợi của nhân dân

- A. Gana, Ghinê, Nam Phi.
- B. Libi, Maroc, Xuđăng.
- C. Maroc, Xuđăng, Ai Cập.
- D. Môđambich, Ănggôla.

Câu 28: Xu thế hòa hoãn Đông - Tây (từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX), được mở đầu thông qua các cuộc tiếp xúc, thương lượng giữa

- A. phái đoàn làm nhiệm vụ giữ gìn hòa bình của Liên hợp quốc.
- B. nguyên thủ của hai nước Liên Xô, Mỹ và hai miền nước Đức.
- C. nguyên thủ của ba nước Mỹ, Liên Xô và Trung Quốc.
- D. các nước lớn trong tổ chức Liên hợp quốc và châu Âu.

Câu 29: Ngày 22 - 12 - 1944, theo chỉ thị của Hồ Chí Minh, lực lượng vũ trang nào được thành lập?

- A. Việt Nam Cứu quốc quân.
- B. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.
- C. Việt Nam Giải phóng quân.
- D. Vệ quốc đoàn.

Câu 30: Tiêu biểu cho phong trào “Đồng khởi” ở miền Nam Việt Nam (1959 - 1960) là cuộc nổi dậy ở

- A. Ấp Bắc.
- B. Trà Bồng.
- C. Bến Tre.
- D. Bác Ái.

Câu 31: Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mỹ những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. bị suy giảm nghiêm trọng vì phải chi phí cho sản xuất vũ khí, chạy đua vũ trang.
- B. phát triển mạnh mẽ, vươn lên đứng hàng thứ hai thế giới sau Liên Xô.
- C. bị thiệt hại nặng nề về người và của do hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai.
- D. phát triển mạnh mẽ, trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 32: Sự thành công của kì họp thứ nhất Quốc hội khóa VI (1976) của nước Việt Nam thống nhất có ý nghĩa

- A. bắt đầu quá trình thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- B. đánh dấu quá trình thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- C. đưa cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn đi lên chủ nghĩa xã hội.

- D.** hoàn thành công cuộc thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- Câu 33:** Khởi nghĩa Yên Bái thất bại năm 1930 đã đánh dấu sự chấm dứt hoạt động của tổ chức
- A.** Việt Nam Quốc dân đảng. **B.** Tân Việt Cách mạng đảng.
C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. **D.** Đông Dương Cộng sản đảng.
- Câu 34:** Sự kiện nào được coi là bước ngoặt của phong trào cách mạng 1930 - 1931?
- A.** Cuộc đấu tranh của công - nông nhân ngày Quốc tế lao động 1 - 5.
B. Những cuộc biểu tình có vũ trang của nông dân Nghệ An, Hà Tĩnh.
C. Chính quyền thực dân, phong kiến bị tê liệt, tan rã tại Nghệ An, Hà Tĩnh.
D. Chính quyền Xô viết thực hiện những chính sách tiến bộ tại Nghệ An, Hà Tĩnh.
- Câu 35:** Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương và Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam đều
- A.** tạo ra sự thay đổi so sánh lực lượng ở miền Nam có lợi cho cách mạng.
B. quy định các bên tham chiến thực hiện chuyển quân theo khu vực.
C. tạo ra cơ sở pháp lí để nhân dân Việt Nam tiếp tục đấu tranh.
D. đánh dấu mốc kết thúc cuộc kháng chiến chống xâm lược của nhân dân Việt Nam.
- Câu 36:** Giai đoạn nào sau đây được gọi là giai đoạn phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai?
- A.** Từ năm 1952 đến năm 1960. **B.** Từ năm 1960 đến năm 1973.
C. Từ năm 1945 đến năm 1952. **D.** Từ năm 1952 đến năm 1973.
- Câu 37:** Vấn đề cấp bách nhất mà Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cần phải giải quyết sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là
- A.** thanh toán nạn mù chữ. **B.** giải quyết khó khăn về tài chính.
C. giải quyết nạn đói. **D.** xóa bỏ các tàn dư của chế độ cũ.
- Câu 38:** Điểm giống nhau cơ bản nhất giữa những quyết định của Hội nghị Ianta (2 - 1945) và Hội nghị Vécxai - Oasinhton (1919 - 1922) là đều
- A.** dẫn đến sự chia cắt lãnh thổ của các nước thuộc địa và phụ thuộc.
B. dẫn đến những chuyển biến to lớn về tình hình và quan hệ quốc tế.
C. tạo nên bước chuyển biến tích cực cho phong trào cách mạng thế giới.
D. thành lập các tổ chức quốc tế, giám sát và duy trì được trật tự thế giới.
- Câu 39:** Sau Hiệp định Pari 1973 về Việt Nam, so sánh lực lượng ở miền Nam Việt Nam thay đổi có lợi cho cách mạng vì
- A.** quân Mĩ và đồng minh của Mĩ rút khỏi miền Nam.
B. vùng giải phóng được mở rộng và phát triển về mọi mặt.
C. miền Bắc đã chi viện cho miền Nam một khối lượng lớn về nhân lực và vật lực.
D. ở miền Nam có hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng kiểm soát.
- Câu 40:** Để duy trì hòa bình và an ninh thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945), Hội nghị Ianta đã quyết định
- A.** hạn chế sản xuất vũ khí tại các nước Đức, Nhật Bản.
B. thành lập tổ chức Hội quốc liên.
C. thành lập tổ chức Liên hợp quốc.
D. thành lập Hội đồng Bảo an.

----- HẾT -----